

DANH SÁCH XẾP HẠNG KHỐI 4

STT	Tên đăng nhập	Họ tên	Tên Lớp	Số câu đúng	Số câu sai	Tổng số giây suy nghĩ	Thứ hạng	Số trận tham dự
1	ci60eo	Nguyễn Thanh Bách	4/2	28	2	831	1365	1
2	ci60h3	Phạm Hoàng Quân	4/1	28	2	904	1479	1
3	ci60cx	Nguyễn Ngọc Nhung	4/3	26	4	1042	3595	1
4	tdl-0800	Dương Gia Linh	4/5	26	4	1175	3826	1
5	ci60nl	Văng Hoài Thanh	4/3	25	5	930	4413	1
6	ci60mf	Trần Thiện Trí	4/2	24	6	703	5069	1
7	ci60cg	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	4/3	24	6	938	5422	1
8	di61gj	Nguyễn Hoàng Đăng Khôi	4/3	23	7	685	6047	1
9	ci600m	Đái Huỳnh Hương Giang	4/3	23	7	1069	6614	1
10	ci60nv	Võ Minh Trí	4/4	22	8	1059	7470	1
11	ci605y	Lê Minh Duy	4/1	19	11	981	9685	1
12	tdl-0785	Võ Quốc Trọng	4/4	19	11	1177	10033	1
13	ci60gr	Nguyễn Xuân Phú	4/1	18	12	598	10102	1
14	tdl-0763	Trần Lan Anh	4/4	15	12	1163	11844	1
15	ci60fe	Nguyễn Thị Như Ngọc	4/3	14	12	1071	12081	1
16	ci60jd	Tạ Phước Minh	4/3	14	16	1111	12102	1
17	ci600b	Bùi Phú Hào	4/3	14	14	1154	12147	1
18	tdl-0759	Phan Bảo Nhi	4/3	13	17	814	12285	1
19	tdl-0757	Lê Thiên Kim	4/3	11	14	1162	12771	1
20	ci60kc	Trần Gia Mẫn	4/3	9	21	765	12967	1
21	tdl-0756	Trần Khiết Anh	4/3	6	12	1186	13252	1